



CÔNG TY CP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
THƯƠNG MẠI VIỄN ĐÔNG
806 Âu Cơ, P.14, Q.TB, TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03.22 CV/VID-HĐQT
v/v Báo cáo tình hình QTCT năm 2021

TP.HCM, ngày 11 tháng 01 năm 2022

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông
2. Mã chứng khoán: VID
3. Địa chỉ trụ sở chính: 806 Âu Cơ, Phường 14, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
4. Điện thoại: 028.38428633 Fax: 028.38425880
5. E-mail: info@dautuviendong.vn Website: <https://dautuviendong.vn>
6. Loại thông tin công bố: 24h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ ☒

Nội dung thông tin công bố:

- Căn cứ quy định hiện hành về công bố thông tin của SSC và HOSE;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông ;

Công ty CP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông xin công bố:

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2021 (BẢN RÚT GỌN)

- Xin xem toàn văn báo cáo đính kèm.
- CBTT này được đăng tải trên website công ty <https://dautuviendong.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, BKS, BTGD
- Lưu VP, Ban QHCD&TT (CBTT)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Bùi Quang Mẫn



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
THƯƠNG MẠI VIỄN ĐÔNG**

806 Âu Cơ, Phường 14, Q. Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.38428633 - Fax: 028.38425880 - <https://dautuviendong.vn>

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2021





CÔNG TY CP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
THƯƠNG MẠI VIỄN ĐÔNG
806 Âu Cơ, P.14, Q.TB, TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01.22 BC/VID-HĐQT

TP.HCM, ngày 11 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY năm 2021

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh

- Tên công ty: **CTY CP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VIỄN ĐÔNG**
- Địa chỉ trụ sở chính: 806 Âu Cơ, Phường 14, Quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028.38428633 Fax: 028.38425880
- Email: info@dautuviendong.vn
- Website: <https://dautuviendong.vn>
- Vốn điều lệ: 355.107.890.000 đồng
- Mã chứng khoán: VID
- Mô hình quản trị công ty:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc
 - + Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01.21 BB/VID-ĐHĐCĐ	23/04/2021	Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021
2	01.21 NQ/VID-ĐHĐCĐ	23/04/2021	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2021):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ/ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Bùi Quang Mẫn	Chủ tịch	23/04/2021	
2	Bà Nguyễn Thị Thu	Phó chủ tịch	23/04/2021	
3	Ông Bùi Quang Khoa	Thành viên	23/04/2021	
4	Ông Trần Hoàng Nghĩa	Thành viên	23/04/2021	
5	Bà Phạm Thị Như Ngọc	TV. độc lập	23/04/2021	
6	Bà Trần Thị Thủy Tiên	TV. độc lập		23/04/2021

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Bùi Quang Mẫn	12	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Thu	12	100%	
3	Ông Bùi Quang Khoa	12	100%	
4	Ông Trần Hoàng Nghĩa	12	100%	
5	Bà Phạm Thị Như Ngọc	12	100%	
6	Bà Trần Thị Thủy Tiên	3	25%	Mãn hạn NK (2016-2020)

Triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, trong năm 2021 HĐQT Công ty đã hoàn thành những việc quan trọng như sau:

Đăng ký tăng vốn điều lệ do phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm tài chính 2020, được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 16, ngày 24 tháng 09 năm 2021.

Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm tài chính 2020 (tỷ lệ thực hiện 15%); Đăng ký bổ sung chứng khoán với VSD; Niêm yết và giao dịch bổ sung chứng khoán với HOSE. Thời điểm có hiệu lực của chứng khoán VID tại VSD và HOSE:

- Ngày đăng ký chứng khoán bổ sung: 26/07/2021
- Ngày thay đổi niêm yết: 29/07/2021
- Ngày giao dịch của chứng khoán thay đổi niêm yết: 11/08/2021

Một số nội dung về chứng khoán VID trước và sau phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm tài chính 2020 được tóm tắt theo bảng dưới đây

STT	Nội dung	Trước khi thay đổi	Thay đổi	Sau khi thay đổi
1	Vốn điều lệ (đồng)	308.800.700.000	46.307.190.000	355.107.890.000
2	Tổng số cổ phiếu phổ thông	30.880.070	4.630.719	35.510.789
3	Số lượng cổ phiếu quỹ	0	0	0
4	Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành	30.880.070	4.630.719	35.510.789
5	Số lượng cổ phiếu ưu đãi khác (nếu có)	0	0	0

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Chỉ đạo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2020 và nhiệm kỳ 2016-2020, lập kế hoạch kinh doanh tài chính năm 2021 và định hướng phát triển giai đoạn 2021-2025, soát xét về tài liệu, tổ chức, nhân sự... để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên phê chuẩn;

Tổ chức thực hiện thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 vào ngày 23/04/2021 tại Hội trường Công ty số 806 Âu Cơ, phường 14, quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh;

Thực hiện các thủ tục pháp lý về việc thành lập Ban kiểm toán nội bộ, đồng thời ban hành qui chế hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ.

Phối hợp với Công ty kiểm toán PKF – Chi nhánh TP.HCM để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 công ty mẹ và hợp nhất, giải trình bổ sung nội dung liên quan trong báo cáo tài chính bán niên 2021, và giải trình các nội dung liên quan đến báo cáo tài chính;

Sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty theo Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020.

Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty và quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Thông tư 116/2020/TT-BTC.

Giám sát Ban Tổng giám đốc triển khai về tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021;

Giám sát và kết hợp với BGĐ Công ty để giải quyết các vấn đề lớn của Công ty nhất là trong mùa dịch Covid – 19 diễn ra lần thứ tư hết sức nghiêm trọng ;

Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các qui định của Luật Doanh nghiệp , Điều lệ Công ty và các qui định hiện hành của Luật Chứng khoán .

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Ban Quan hệ cổ đông & TT , Ban trợ lý và Ban kiểm toán nội bộ thực hiện công bố thông tin định kỳ: Báo cáo thường niên, Báo cáo tình hình QTCT; Báo cáo tài chính quý/bán niên/cả năm; thông báo về ngày đăng ký cuối cùng v/v họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm tài chính 2020; đăng tải trên website Công ty tài liệu của Đại hội, Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông; công bố thông tin 24 giờ và bất thường khác...

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2021)

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01.21 NQ/VID-HĐQT	08/01/2021	v/v Đánh giá tình hình HĐKD trong năm 2020 và định hướng HĐKD năm 2021	100%
2	01.21 QĐ/VID-HĐQT	01/03/2021	v/v Triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ Thường niên 2021	100%
3	02.21 QĐ/VID-HĐQT	25/03/2021	v/v Thành lập Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT	100%
4	02.21 NQ/VID-HĐQT	26/04/2021	V/v Bầu cử Chủ tịch HĐQT và phân công nhiệm vụ Thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2021-2025)	100%
5	03.21 NQ/VID-HĐQT	29/04/2021	v/v Ban hành Điều lệ và Quy chế hoạt động của công ty	100%
6	03.21 QĐ/VID-HĐQT	26/05/2021	v/v Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020	100%
7	04.21 QĐ/VID-HĐQT	01/06/2021	v/v Lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2021	100%
8	05.21 QĐ/VID-HĐQT	17/06/2021	v/v Chốt danh sách cổ đông thực hiện chi trả cổ tức năm 2020	100%
9	06.21 NQ/VID-HĐQT	06/07/2021	v/v Kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và các vấn đề liên quan khác	100%
10	07.21 QĐ/VID-HĐQT	10/08/2021	v/v Xử lý số tiền phạt vi phạm hành chính về thuế	100%
11	06.21 NQ/VID-HĐQT	20/10/2021	v/v Cam kết trình ĐHĐCĐ gần nhất để điều chỉnh chi tiết một số ngành nghề trong lĩnh vực kinh doanh	100%

12	07.21 NQ/VID-HĐQT	03/12/2021	v/v Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
13	08.21 NQ/VID-HĐQT	16/12/2021	v/v Tăng vốn đầu tư tài chính dài hạn năm 2021	100%

III. Ban kiểm soát / Ủy ban kiểm toán (Báo cáo năm 2021) :

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) / Ủy ban kiểm toán :

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Bà Lê Thị Minh Giang	Trưởng ban	23/04/2021	Cử nhân kinh tế ngành kế toán – kiểm toán , chứng chỉ đào tạo kế toán trưởng
2	Bà Trần Thị Thanh Thủy	Thành viên	23/04/2021	Cử nhân Kế toán Doanh nghiệp
3	Bà Bùi Thị Ngọc Yến	Thành viên	23/04/2021	Cử nhân kinh tế đối ngoại

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát / Ủy ban kiểm toán

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lê Thị Minh Giang	3	100%	100%	
2	Bà Trần Thị Thanh Thủy	3	100%	100%	
3	Bà Bùi Thị Ngọc Yến	3	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS / Ủy ban kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông :

Trong năm 2021 Ban kiểm soát đã triển khai hoạt động đúng quyền hạn , nhiệm vụ được qui định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty .

Tham dự các cuộc họp mở rộng của HĐQT để thảo luận, đánh giá về kết quả hoạt động đầu tư-kinh doanh năm 2020 ; giám sát thực hiện kế hoạch kinh doanh-tài chính năm 2021 nhằm phù hợp Điều lệ công ty và Quy chế quản trị công ty, nghị quyết/quyết định của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.

Ban hành qui chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

Kiểm tra tính pháp lý , trung thực với mức độ cần trọng trong quản lý và trong công tác kế toán và thống kê.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS / Ủy ban kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác :

Phối hợp với Ban Tổng giám đốc để lập Báo cáo thẩm định kết quả hoạt động kinh doanh-tài chính năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021 cũng như phương hướng hoạt động nhiệm kỳ (2021-2025) của Ban kiểm soát (trình Đại hội đồng cổ đông thông qua); xem xét các Báo cáo tài chính năm 2020 và 6 tháng đầu năm 2021; Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2021 của công ty mẹ và hợp nhất...

5. Hoạt động khác của BKS / Ủy ban kiểm toán (nếu có):Kết quả các cuộc họp trong kỳ báo cáo

STT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	Biên bản họp BKS	30/03/2021	v/v Xem xét thông qua dự thảo Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021

2	Biên bản họp BKS	26/04/2021	v/v Bầu cử Trưởng ban kiểm soát và ban hành qui chế hoạt động của BKS
3	Biên bản họp BKS	31/05/2021	v/v Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC 2021

IV. Ban điều hành :

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Ông Bùi Quang Minh – Tổng giám đốc	24/01/1986	Thạc sỹ quản trị kinh doanh	01/08/2016
2	Ông Bùi Quang Khoa – Phó tổng giám đốc	05/12/1977	Thạc sỹ quản trị kinh doanh	13/10/2008
3	Bà Nguyễn Thị Thu – Phó tổng giám đốc	12/01/1959	Cử nhân quản lý kinh tế	01/06/2004

V. Kế toán trưởng :

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên	02/07/1977	Cử nhân kinh tế ngành kế toán – kiểm toán , chứng chỉ đào tạo kế toán trưởng	01/10/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty : Tham gia các lớp đào tạo trực tuyến về quản trị Công ty do Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước và Sở Giao Dịch Chứng khoán TPHCM tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2021) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Bùi Quang Mẫn		Chủ tịch HĐQT			23/04/2021		Nhiệm kỳ HĐQT 2021-2025	
2	Nguyễn Thị Thu		Phó chủ tịch HĐQT/ Phó TGĐ			23/04/2021		Nt	
3	Bùi Quang Khoa		TV.HĐQT/ Phó TGĐ			23/04/2021		Nt	
4	Trần Hoàng Nghĩa		Thành viên HĐQT			23/04/2021		Nt	
5	Phạm Thị Như Ngọc		Thành viên độc lập HĐQT			23/04/2021		Nt	
6	Trần Thị Thủy Tiên		Thành viên độc lập HĐQT				23/04/2021	Mãn hạn nhiệm kỳ (2016-2020)	
7	Lê Thị Minh Giang		Trưởng ban kiểm soát			23/04/2021		Nhiệm kỳ BKS 2021-2025	

8	Trần Thị Thanh Thủy		Thành viên BKS			23/04/2021		Nt	
9	Bùi Thị Ngọc Yến		Thành viên BKS			23/04/2021		Nt	
10	Bùi Quang Minh		Tổng giám đốc			01/08/2016			
11	Nguyễn Thị Thủy Tiên		Kế toán trưởng			01/10/2019			
12	Nguyễn Minh Hùng		Người phụ trách quản trị cty và Người được ủy quyền CBTT			28/07/2020			
13	Công ty CP Giấy Toàn Lực					29/12/2016			Công ty con

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ : Không có

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
	N/A	/	/	/	/	/	/	/

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát : Không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
	N/A	/	/	/	/	/	/	/	/

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác :

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo : **Không có**)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành : **Không có**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác : **Không có**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2021)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Bùi Quang Mẫn		Chủ tịch HĐQT			5,858,195	16.49	MCK: VID
1.1	Bùi Quang Kiểm					-	-	Cha (mất)
1.2	Đỗ Thị Ân					-	-	Mẹ (mất)
1.3	Nguyễn Văn Mãng					-	-	Cha Vợ (mất)

1.4	Nguyễn Thị Cao					-	-	Mẹ Vợ (mất)
1.5	Nguyễn Thị Thu		Phó CT HĐQT/PTGD			2,534,586	7.14	Vợ MCK : VID
1.6	Bùi Quang Minh		Tổng Giám Đốc			436,718	1.23	Con MCK : VID
1.7	Nguyễn Ngọc Hiền					-	-	Con Dâu
1.8	Bùi Thảo Anh					-	-	Con
1.9	Bùi Thị Mỹ Lộc					-	-	Chị
1.10	Bùi Quang Mừng					-	-	Anh
1.11	Bùi Quang Tiến					-	-	Anh (mất)
1.12	Bùi Thị Lợi					-	-	Chị
1.13	Bùi Thị Mỹ Diệu					-	-	Em
1.14	Bùi Thị Mỹ Hòa					-	-	Em
1.15	Trần Thị Lâm					-	-	Chị Dâu



1.16	Lưu Thị Thu Dung					-	-	Chị Dâu
1.17	Phạm Đình Cứ					-	-	Anh Rể
1.18	Trần Bền					-	-	Em Rể (không liên lạc được)
2	Nguyễn Thị Thu		Phó chủ tịch HĐQT/PTGD			2,534,586	7.14	MCK: VID
2.1	Nguyễn Văn Mãng					-	-	Cha (mất)
2.2	Nguyễn Thị Cao					-	-	Mẹ (mất)
2.3	Bùi Quang Kiểm					-	-	Cha Chồng (mất)
2.4	Đỗ Thị Ân					-	-	Mẹ Chồng (mất)
2.5	Bùi Quang Mẫn		Chủ tịch HĐQT			5,858,195	16.49	Chồng MCK : VID
2.6	Bùi Quang Minh		Tổng Giám Đốc			436,178	1.23	Con MCK : VID
2.7	Nguyễn Ngọc Hiền					-	-	Con Dâu
2.8	Bùi Thảo Anh					-	-	Con

2.9	Nguyễn Thị Phần					-	-	Chị
2.10	Nguyễn Thị Ba					-	-	Chị (mất)
2.11	Nguyễn Thành Nhơn					-	-	Anh
2.12	Nguyễn Thị Năm					-	-	Chị (mất)
2.13	Nguyễn Thành Nghiệp					-	-	Anh (mất)
2.14	Nguyễn Thị Điệp					-	-	Chị
2.15	Nguyễn Thị Xuân					-	-	Chị
2.16	Nguyễn Bá Nghiêm					-	-	Anh Rẻ (mất)
2.17	Phạm Văn Tư					-	-	Anh Rẻ (mất)
2.18	Trần Thị Vinh					-	-	Chị Dâu (mất)
2.19	Trần Văn Hoàng					-	-	Anh Rẻ (mất)
2.20	Lê Thị Nét					-	-	Chị Dâu (mất)

2.21	Nguyễn Xuân Gương					-	-	Anh Rể
2.22	Phạm Văn Cư					-	-	Anh Rể
2.23	Công ty CP Thương mại Toàn Lực		Chủ tịch HĐQT/TGĐ			2,808,742	7.91	MCK: VID
3	Bùi Quang Khoa		TV.HĐQT/ Phó TGĐ			278,592	0.78	MCK: VID
3.1	Bùi Quang Tính					-	-	Cha
3.2	Lê Thị Hiệp					-	-	Mẹ
3.3	Thái Cang					-	-	Cha Vợ
3.4	Trần Thị Minh					-	-	Mẹ Vợ
3.5	Thái Ngọc Trân					4,555	0.01	Vợ MCK : VID
3.6	Bùi Thái Ngọc					-	-	Con
3.7	Bùi Quang Huy					-	-	Con
3.8	Bùi Thị Tú Nhi					-	-	Em

3.9	Trần Cường					-	-	Em Rể
4	Trần Hoàng Nghĩa		Thành viên HĐQT			863,599	2.43	MCK: VID
4.1	Trần Văn Hoàng					-	-	Cha (mất)
4.2	Nguyễn Thị Năm					-	-	Mẹ (mất)
4.3	Mai Tấn Hiền					-	-	Cha Vợ (mất)
4.4	Trần Kim Phụng					-	-	Mẹ Vợ
4.5	Mai Thị Trúc Giang					166,893	0.47	Vợ MCK : VID
4.6	Trần Nghĩa Toàn					-	-	Con
4.7	Trần Nghĩa Thi					-	-	Con
4.8	Trần Hoàng Nữ					-	-	Chị
4.9	Trần Hoàng Nam					-	-	Anh
4.10	Nguyễn Phú Sĩ					-	-	Anh Rể (mất)

4.11	Lê Thị Thu Thủy					-	-	Chị Dâu
5	Phạm Thị Như Ngọc		TV. độc lập HĐQT			-	-	
5.1	Phạm Đình Cứ					-	-	Cha
5.2	Bùi Thị Lợi					-	-	Mẹ
5.3	Phạm Tất Phú					-	-	Em
6	Trần Thị Thủy Tiên		TV. độc lập HĐQT			238,234	0.67	Mãn hạn nhiệm kỳ (2016-2020)
6.1	Trần Bền					-	-	Bố (Không liên lạc được)
6.2	Bùi Thị Mỹ Diệu					-	-	Mẹ
6.3	Trần Tấn Tài					-	-	Em
7	Lê Thị Minh Giang		Trưởng ban kiểm soát			199,467	0.56	MCK: VID
7.1	Lê Dũng					-	-	Cha
7.2	Trương Thị Minh Đoàn					-	-	Mẹ

7.3	Trần Văn Nam					-	-	Cha Chồng (mất)
7.4	Nguyễn Thị Gấm					-	-	Mẹ Chồng (mất)
7.5	Trần Quang Thịnh					-	-	Chồng
7.6	Trần Lê Minh Trang					-	-	Con
7.7	Trần Lê Minh Phát					-	-	Con
7.8	Trần Lê Minh Bằng					-	-	Con
7.9	Lê Thị Minh Thủy					8,922	0.02	Em MCK : VID
7.10	Lê Thị Minh Nguyệt					-	-	Em
7.11	Lê Anh Tuấn					-	-	Em
7.12	Lê Anh Kiệt					-	-	Em
7.13	Nguyễn Đức Sơn					-	-	Em Rẻ
7.14	Matsugi Kensaku					-	-	Em Rẻ

7.15	Ngô Thị Ngọc Diệp					609,776	1.72	Em Dâu MCK : VID
7.16	Trần Thị Chi Dung					-	-	Em Dâu
8	Trần Thị Thanh Thủy		Thành viên BKS			-	-	
8.1	Trần Quang Mạnh					-	-	Cha (mất)
8.2	Lê Thị Diệu					-	-	Mẹ
8.3	Nguyễn Đăng Chung					-	-	Cha Chồng (mất)
8.4	Nguyễn Thị Dung					-	-	Mẹ Chồng
8.5	Nguyễn Đăng Quang					-	-	Chồng
8.6	Nguyễn Đăng Khoa					-	-	Con
8.7	Nguyễn Đăng Khôi					-	-	Con
8.8	Trần Thị Ngọc Dung					-	-	Chị
8.9	Trần Quang Minh					-	-	Anh

8.10	Trần Thị Thúy Diễm					-	-	Chị
8.11	Trần Quang Mẫn					-	-	Anh
8.12	Trần Thị Ngọc Vân					-	-	Chị
8.13	Trần Quang Mỹ					-	-	Em
8.14	Võ Anh Tuấn					-	-	Anh Rể
8.15	Nguyễn Ngọc Thái					-	-	Anh Rể
8.16	Mai Viết Truyền					-	-	Anh Rể
8.17	Nguyễn Bích Ngọc					-	-	Chị Dâu
8.18	Tạ Thị Hồng Diễm					-	-	Chị Dâu
8.19	Trần Thị Nga					-	-	Em Dâu
9	Bùi Thị Ngọc Yến		Thành viên BKS			1,674,236	4,71	MCK : VID
9.1	Bùi Quang Mừng					-	-	Cha

9.2	Trần Thị Lâm					-	-	Mẹ
9.3	Nguyễn Văn Quang					-	-	Cha Chồng
9.4	Trịnh Thị Hoa					-	-	Mẹ Chồng
9.5	Nguyễn Trịnh Tú					-	-	Chồng
9.6	Nguyễn Bùi Tú Anh					-	-	Con
9.7	Bùi Quang Đán					-	-	Anh
9.8	Bùi Thị Ngọc Minh					1,722,497	4,85	Em MCK : VID
9.9	Lê Thanh Hằng					-	-	Chị Dâu
10	Bùi Quang Minh		Tổng Giám Đốc			436,178	1.23	MCK: VID
10.1	Bùi Quang Mẫn		Chủ tịch HĐQT			5,858,195	16.49	Cha MCK : VID
10.2	Nguyễn Thị Thu		Phó chủ tịch HĐQT			2,534,586	7.14	Mẹ MCK : VID
10.3	Nguyễn Văn Vinh					-	-	Cha Vợ

10.4	Nguyễn Thị Thanh Nhã					-	-	Mẹ vợ
10.5	Nguyễn Ngọc Hiền					-	-	Vợ
10.6	Bùi Minh Tâm An					-	-	Con
10.7	Bùi Thảo Anh					-	-	Em
11	Nguyễn Thị Thủy Tiên		Kế Toán Trưởng			1,517,972	4.27	MCK : VID
11.1	Nguyễn Hữu Thận					-	-	Cha (mất)
11.2	Trần Thị Lệ Hà					-	-	Mẹ
11.3	Nguyễn Văn Trang					-	-	Cha Chồng (mất)
11.4	Võ Thị Liên					-	-	Mẹ Chồng
11.5	Nguyễn Minh Hùng		Người phụ trách quản trị cty và Người được ủy quyền CBTT			14,783	0.04	Chồng MCK: VID
11.6	Nguyễn Tường Vân					-	-	Con
11.7	Nguyễn Hữu Trọng Quân					-	-	Anh

11.8	Nguyễn Hữu Hùng Quân					-	-	Anh
11.9	Nguyễn Hữu Trí Quân					-	-	Anh
11.10	Nguyễn Hữu Tín Quân					-	-	Anh
11.11	Nguyễn Thị Lệ Thủy					-	-	Chị
11.12	Nguyễn Thị Lệ Thanh					-	-	Chị
11.13	Nguyễn Văn Hải					-	-	Anh Rể
11.14	Phạm Thị Trang					-	-	Chị Dâu
11.15	Phan Thị Mỹ Liên					-	-	Chị Dâu
11.16	Nguyễn Ngọc Thư					-	-	Chị Dâu
11.17	Phạm Thị Huyền Anh					-	-	Chị Dâu
12	Nguyễn Minh Hùng		Người phụ trách quản trị cty và Người được ủy quyền CBTT			14,783	0.04	MCK: VID
12.1	Nguyễn Văn Trang					-	-	Cha (mất)

12.2	Võ Thị Liên					-	-	Mẹ
12.3	Nguyễn Hữu Thận					-	-	Cha Vợ (mất)
12.4	Trần Thị Lệ Hà					-	-	Mẹ Vợ
12.5	Nguyễn Thị Thủy Tiên					1,517,972	4.27	Vợ
12.6	Nguyễn Tường Vân							Con
12.7	Nguyễn Thị Hoa Hồng							Chị
12.8	Lê Công Anh							Anh Rể

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty : Không có

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng/giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
	N/A						

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác : Không có

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT , BKS , BTGD
- Ban QHCD&TT (CBTT)
- Lưu:VP



BUI QUANG MÃN

